

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2021/HNGĐ-ST**
Ngày 29-3-2021
Về việc “*Ly hôn*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tô Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Chiêm.
2. Bà Lê Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 235/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim G; sinh năm 1983.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Văn L; sinh năm 1975.

Cùng HKTT: số 130/27 đường B, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

Cùng chỗ ở hiện nay: số 29/1 đường S, Phường 3, thành phố T, tỉnh Long An.

(*Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn vắng mặt không lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn đề ngày 01 tháng 10 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim G trình bày:

Bà và ông Lê Văn L tự nguyện tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND Phường 3, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Long An vào năm 2002. Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên

nhân do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, ông Lập thường xuyên nhậu nhẹt, chơi bời, không chí thú làm ăn lại còn bạo lực gia đình làm cho bà cảm thấy rất ngột ngạt trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không thể hàn gắn được. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Lập.

Về con chung: bà và ông Lập có 01 con chung tên Lê Nguyễn Trường A, sinh ngày 24/9/2001 (đã trưởng thành).

Về tài sản chung và nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Kim G có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bà xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Lê Văn L đã được Tòa án thực hiện việc niêm yết, tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án nhưng ông Lập không đến tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, phiên hòa giải do Tòa án tổ chức, không có văn bản thể hiện ý kiến của ông đối với yêu cầu ly hôn của bà Gương. Phiên tòa hôm nay, ông Lập cũng vắng mặt dù đã được tổng đạt giấy báo hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến của Viện kiểm sát:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến phiên tòa xét xử vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định về quyền và nghĩa vụ của đương sự theo Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Lê Văn L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn không đến tham gia phiên tòa. Bà Nguyễn Thị Kim G có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định tại các Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Kim G và ông Lê Văn L là quan hệ hôn nhân hợp pháp, do bà Gương và ông Lập có mâu thuẫn không thể hàn gắn được, nhận thấy hôn nhân giữa bà Gương và ông Lập đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân không thể kéo dài. Từ đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Gương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Gương. Đương sự phải nộp án phí theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim G nộp đơn yêu cầu xin ly hôn với ông Lê Văn L có địa chỉ cư trú ở thành phố T, tỉnh Long An nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Bà Gương và ông Lập xác lập quan hệ hôn nhân vào năm 2002 nên áp dụng các quy định của Luật hôn nhân và gia đình (năm 2000) để giải quyết về nội dung theo quy định tại Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình (năm 2014).

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết, tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập ông Lập đến các phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Lập không chấp hành nên Tòa án xét xử vắng mặt đối với ông Lập là đúng theo quy định tại Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà Gương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên Hội đồng xét xử đã xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim G và ông Lê Văn L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 3, thành phố T, tỉnh Long An vào năm 2002 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Bà Gương xác định vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, ông Lập thường xuyên nhậu nhẹt, chơi bời, không chí thú làm ăn lại còn có hành vi bạo lực gia đình, làm cho bà cảm thấy rất ngột ngạt trong cuộc sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không thể hàn gắn được. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng giữa bà Gương và ông Lập không có tiếng nói chung, không có sự thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Ông Lập được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần, được tổng đạt hợp lệ, các văn bản tố tụng của Tòa án cho thấy ông Lập đã biết được việc bà Gương yêu cầu ly hôn với ông nhưng ông không có văn bản thể hiện ý kiến là muốn được đoàn tụ hoặc đưa ra những biện pháp cụ thể để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Như vậy, chứng tỏ rằng trong cuộc sống vợ chồng giữa bà Gương và ông Lập đã có những mâu thuẫn không giải quyết được. Xét thấy, cuộc sống hôn nhân của bà Gương và ông Lập đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Đồng thời, bản thân bà Gương xác định đã không còn tình cảm với ông Lập nên yêu cầu được chấm dứt hôn nhân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của bà Gương là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2000).

Về con chung: bà Gương và ông Lập 01 con chung tên Lê Nguyễn Trường A, sinh ngày 24/9/2001 (đã trưởng thành) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Gương không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật và quan điểm giải quyết vụ án là có căn cứ.

[4] Về án phí: Bà Gương phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm khi ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2000); Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim G và ông Lê Văn L.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim G phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà Gương đã nộp theo biên lai thu số **0004836** ngày **13/10/2020** của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. Tân An;
- Chi cục THA tp. Tân An;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tố Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp. Tân An;
- Chi cục THA tp. Tân An;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Tố Loan